



**BẢN TIN
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

Được phát hành định kỳ hàng tháng

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 4, Lô LK1, KĐT ICC nối đường Lạch Tray với đường Hồ Sen, Cầu Rào 2, P. Đông Hải, Q. Lê Chân, TP Hải Phòng
ĐT: 0225 3736866 * Email : acacvn@acacvn.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 3 toà nhà ngân hàng Sacombank, đường Lê Đức Thọ, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
ĐT: 024 35568636 * Website : acacvn.com

Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	3-4
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	5
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)	6
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	7
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	8-11
CÁC VĂN BẢN KHÁC	12

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)**Đề xuất giảm thuế TNDN và GTGT cho doanh nghiệp khó khăn do Covid-19**

Đây là nội dung tại Dự thảo Nghị định của Chính phủ hướng dẫn Nghị quyết của UBTVQH về giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19. Theo đó, đề xuất giảm thuế TNDN và GTGT cho doanh nghiệp, tổ chức như sau:

(i) Giảm thuế TNDN:

Giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2021 đối với trường hợp doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này có tổng doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và tổng doanh thu năm 2021 giảm so với tổng doanh thu năm 2019

(ii) Giảm thuế GTGT:

Giảm thuế GTGT kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với doanh nghiệp, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành kinh tế, bao gồm:

+ Các hoạt động: Vận tải (vận tải đường sắt, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, vận tải đường bộ khác); Dịch vụ lưu trú; Dịch vụ ăn uống; Hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;

+ Các hoạt động: Hoạt động xuất bản; Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí.

Các hoạt động trong nhóm (ii) không bao gồm hoạt động xuất bản phần mềm và các hàng hóa, dịch vụ thực hiện trên nền tảng trực tuyến.

Hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế quy định tại khoản này thực hiện theo Phụ lục Danh mục hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm mức thuế GTGT theo Nghị quyết của UBTVQH ban hành kèm theo Dự thảo Nghị định.

*** *Mức giảm thuế GTGT***

- Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ được giảm 30% mức thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc hoạt động sản xuất kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Nghị định.

- Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 30% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc hoạt động sản xuất kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Nghị định.

* ***Trường hợp hàng hóa, dịch vụ*** thuộc hoạt động sản xuất kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Nghị định thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT.

*** *Trình tự, thủ tục thực hiện***

- Đối với doanh nghiệp, tổ chức quy định tại điểm a khoản 2 Điều Dự thảo Nghị định, khi lập hoá đơn GTGT cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT, tại dòng thuế suất thuế GTGT ghi “mức thuế suất theo quy định (5% hoặc 10%) x 70%”; tiền thuế GTGT; tổng số tiền người mua phải thanh toán.

Căn cứ hóa đơn GTGT, doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế GTGT đầu ra, doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn GTGT.

- Đối với doanh nghiệp, tổ chức quy định tại điểm b khoản 2 Điều Dự thảo Nghị định, khi lập hoá đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế tăng, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 30% mức tỷ lệ trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 30% mức tỷ lệ để tính thuế GTGT theo Nghị quyết số 4/2021/UBTVQH15”, Khi lập tờ khai thuế GTGT số 04/GTGT, tại cột “Thuế GTGT phải nộp” ghi theo doanh thu hàng hóa, dịch vụ chịu thuế nhân với (3) mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT x 70%.

* **Trường hợp doanh nghiệp**, tổ chức kinh doanh nhiều hàng hóa, dịch vụ thì khi lập hóa đơn, doanh nghiệp, tổ chức lập hóa đơn riêng cho hàng hóa dịch vụ được giảm thuế GTGT.

* **Trường hợp doanh nghiệp**, tổ chức đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT chưa được giảm thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót, giao hóa đơn điều chỉnh và trả lại tiền thuế GTGT được giảm cho người mua. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh doanh số bán, thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, thuế đầu vào (nếu có).

Doanh nghiệp, tổ chức quy định tại Điều này thực hiện kê khai hoạt động được giảm thuế GTGT theo Phụ lục giảm thuế GTGT ban hành kèm theo Dự thảo Nghị định cùng với Tờ khai thuế GTGT.

Biện pháp ngăn ngừa gian lận hoàn thuế GTGT với hàng hóa XNK

Theo **Công văn 4539/TCHQ-TXNK ngày 21/9/2021** của TCHQ về thực hiện quản lý việc hoàn thuế GTGT. Để tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai, ngăn ngừa tình trạng gian lận nhằm chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

1. **Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để tăng cường công tác thu thập, phân tích thông tin xác định dấu hiệu rủi ro để có biện pháp kiểm tra, giám sát, kiểm soát và kiểm tra sau thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc địa bàn quản lý của đơn vị, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các trường hợp doanh nghiệp gian lận trong hoạt động xuất khẩu nhằm chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT. Trường hợp xác định dấu hiệu vi phạm pháp luật hải quan, căn cứ thông tin thu thập thực hiện tạm dừng đưa hàng qua khu vực giám sát để kiểm tra theo quy định.**

2. **Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu**

3. **Phối hợp với cơ quan thuế nội địa và các lực lượng khác trong đấu tranh ngăn chặn gian lận hoàn thuế GTGT**

4. **Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ; tổ chức triển khai đầy đủ, đúng quy định của pháp luật, các quy trình, biện pháp nghiệp vụ về kiểm tra, kiểm soát hải quan và quản lý thuế**

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Chính sách thuế Thu nhập doanh nghiệp

Theo **Công văn số 3253/TCT-CS** ngày 30/8/2021 của TCT, khoản thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn phát sinh ngoài địa bàn ưu đãi thì không thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

Cơ sở pháp lý thực hiện nghĩa vụ NSNN đối với hoạt động giải đáp thắc mắc, tư vấn chăm sóc KH

Theo **Công văn số 3490/TCT-CS** ngày 14/9/2021 của TCT, căn cứ quy định của pháp luật **về thuế TNDN**, về nguyên tắc, đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ phần trăm trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Nghị định 218/2013/NĐ-CP. Đối với dịch vụ tỷ lệ này là 5%.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHHX VN ký Hợp đồng hợp tác với Tổng Công ty Viễn thông Viettel phân chia kết quả kinh doanh bằng doanh thu bán hàng hóa dịch vụ thì doanh thu tính thuế là doanh thu của từng bên được chia theo Hợp đồng.

Về thuế GTGT, trường hợp BHHX VN giao cho một đơn vị sự nghiệp trực thuộc ký hợp đồng với Tổng Công ty Viễn thông Viettel để cung cấp dịch vụ thông tin giải đáp, chăm sóc Khách hàng trên đầu số 1900, các bên phân chia doanh thu theo tỷ lệ đã bao gồm thuế GTGT, Viettel lập hóa đơn giao cho Khách hàng sử dụng dịch vụ, kê khai thuế GTGT theo quy định thì khi nhận phần doanh thu được chia từ Viettel của Hợp đồng hợp tác kinh doanh nêu trên, đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHHX VN lập hóa đơn và kê khai, nộp thuế theo quy định.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHHX VN kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi số doanh thu và thuế GTGT tương ứng.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHHX VN kê khai thuế GTGT theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu thì sử dụng hóa đơn bán hàng, nộp thuế GTGT theo tỷ lệ 5% nhân với doanh thu.

Về thuế Môn bài, trường hợp đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam có hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ thì phải nộp lệ phí môn bài theo quy định.

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Chính sách thuế TNCN cho người nước ngoài

Theo **Công văn số 34730/CTHN-TTHT** ngày 14/9/2021 của Cục thuế HN, trường hợp cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam thì:

- Cá nhân phải thực hiện khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân với cơ quan thuế trước khi xuất cảnh.

Trường hợp cá nhân chưa làm thủ tục quyết toán thuế với cơ quan thuế thì thực hiện ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác quyết toán thuế theo quy định về quyết toán thuế đối với cá nhân. Trường hợp tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác nhận ủy quyền quyết toán thì phải chịu trách nhiệm về số thuế thu nhập cá nhân phải nộp thêm hoặc được hoàn trả số thuế nộp thừa của cá nhân theo quy định tại tiết d.3 khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ nêu trên. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân trong trường hợp này chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm) kể từ ngày cá nhân xuất cảnh.

- Cá nhân quyết toán từ tháng 01 hoặc từ tháng đến Việt Nam trong trường hợp cá nhân lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam đến tháng kết thúc hợp đồng lao động và rời Việt Nam trong năm tính thuế (được tính đủ theo tháng).

Chính sách thuế TNCN đối với thu nhập từ nhận quà tặng

Theo **Công văn số 34268/CTHN-TTHT** ngày 8/9/2021 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A dùng quà tặng bằng hiện vật cho cán bộ nhân viên không thuộc các khoản thu nhập từ nhận quà tặng quy định tại Khoản 10 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài Chính thì không phải kê khai, nộp thuế TNCN đối với quà tặng này.

Trường hợp Công ty tặng phiếu quà tặng mua hàng (Voucher) cho nhân viên thì:

+ Nếu nội dung chi trả ghi rõ tên cá nhân được hưởng hoặc chi bằng tiền mặt cho cá nhân thì tính vào thu nhập chịu thuế của cá nhân.

+ Nếu nội dung chi trả không ghi đích danh cá nhân được thụ hưởng mà chi chung cho tập thể cán bộ nhân viên thì khoản thu nhập này không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Miễn thuế hàng tài trợ phòng chống dịch Covid-19

Theo **Công văn số 4485/TCHQ-TXNK** ngày 17/9/2021 của TCHQ, (i) về chính sách thuế nhập khẩu, thuế GTGT đối với hàng hóa của tổ chức, cá nhân tại Việt Nam mua từ nước ngoài, nhập khẩu về để tài trợ cho công tác phòng, chống dịch bệnh covid-19: Ngày 11/9/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị Quyết số 106/NQ-CP về chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để tài trợ phục vụ phòng chống dịch Covid-19, theo đó đã quy định hàng hóa của tổ chức, cá nhân Việt Nam nhập khẩu để tài trợ cho Chính phủ, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, được áp dụng chính sách thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng như hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại.

Cơ quan hải quan căn cứ văn bản phê duyệt của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố, thực hiện thủ tục không thu thuế nhập khẩu theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, không thu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 19 Điều 5 của Luật Thuế giá trị gia tăng, khoản 9 Điều 3 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

(ii) Về việc hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục nhập khẩu hàng hóa: Tạo mọi điều kiện thuận lợi, thông quan ngay trong ngày các lô hàng vật tư, thiết bị y tế, thuốc tân dược, vắc-xin, sinh phẩm xét nghiệm,... để phục vụ phòng, chống dịch Covid-19.

Thuế xuất khẩu hàng hóa SXKK

Theo **Công văn số 4478/TCHQ-TXNK** ngày 17/9/2021 của TCHQ, trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (không phải là doanh nghiệp chế xuất) nhập khẩu nguyên liệu phi nhôm hợp kim từ nước ngoài (mã loại hình A12, E31) để sản xuất thanh nhôm định hình xuất khẩu (có thuế suất thuế xuất khẩu) thì khi doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm thanh nhôm định hình ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan theo loại hình sản xuất xuất khẩu (mã loại hình E62) phải kê khai và nộp thuế xuất khẩu theo quy định.

VẤN ĐỀ KHÁC

Đề xuất Covid-19 là bệnh nghề nghiệp được hưởng BHXH

Bộ Y tế đang lấy ý kiến đóng góp tại **dự thảo Thông tư** bổ sung Bệnh Covid-19 nghề nghiệp vào Danh mục bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội (BHXH). Theo dự thảo, Bệnh Covid-19 nghề nghiệp là bệnh phát sinh trong quá trình lao động do người lao động phải tiếp xúc với vi rút SARS-CoV-2.

Yếu tố gây bệnh là có tiếp xúc với vi rút SARS-CoV-2 trong môi trường lao động.

Ngoài ra, dự thảo cũng liệt kê những Nghề, công việc thường gặp bệnh Covid-19 nghề nghiệp và nguồn tiếp xúc bao gồm:

- Người lao động làm việc tại các cơ sở y tế;
- Người lao động làm việc phòng thí nghiệm SARS-CoV-2, lấy mẫu, xử lý, bảo quản và tiêu hủy mẫu;
- Người lao động làm việc, phục vụ trong các Bệnh viện điều trị người nhiễm COVID-19, khu cách ly tập trung, cách ly y tế vùng có dịch, hỗ trợ người nhiễm COVID19 tại nhà.
- Người lao động tham gia vận chuyển đường không, đường bộ phục vụ: người nhiễm COVID-19, khu vực cách ly, điều trị, thi hài người mất do COVID-19.
- Người lao động tham gia khám liệm, bảo quản, thiêu đốt, mai táng thi hài người mất do COVID-19.
- Người lao động tham gia phòng chống dịch, phục vụ, cứu trợ người nhiễm SARS-CoV-2 gồm:
 - + Nhân viên hải quan ngoại giao, nhân viên làm công tác xuất nhập cảnh;
 - + Chiến sỹ, sĩ quan thuộc lực lượng quân đội;
 - + Chiến sỹ, sĩ quan thuộc lực lượng công an;
- Người lao động làm các nghề/công việc khác tham gia phòng chống dịch COVID-19.

Công bố 05 chuẩn mực kế toán công Việt Nam đợt 1

Ngày 01/9/2021, Bộ Tài chính ban hành **Quyết định 1676/QĐ-BTC** công bố 5 chuẩn mực kế toán công Việt Nam đợt 1.

Theo đó, phê duyệt 5 chuẩn mực kế toán công Việt Nam đợt 1 bao gồm:

- Chuẩn mực kế toán công Việt Nam số 01 "Trình bày báo cáo tài chính" tại Phụ lục số 01;
- Chuẩn mực kế toán công Việt Nam số 02 "Báo cáo lưu chuyển tiền tệ" tại Phụ lục số 02;
- Chuẩn mực kế toán công Việt Nam số 12 "Hàng tồn kho" tại Phụ lục số 03;
- Chuẩn mực kế toán công Việt Nam số 17 "Bất động sản, nhà xưởng và thiết bị" tại Phụ lục số 04;
- Chuẩn mực kế toán công Việt Nam số 31 "Tài sản vô hình" tại Phụ lục số 05.

Quyết định 1676/QĐ-BTC có hiệu lực từ ngày 01/9/2021.

Nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong bối cảnh dịch COVID-19

Theo **Nghị quyết 105/NQ-CP** ngày 9/9/2021 của CP về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19. Theo đó, để hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, Chính phủ giao Bộ LĐTB&XH:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương trình cấp có thẩm quyền và Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc:

Ban hành chính sách liên quan đến giảm mức đóng hoặc hỗ trợ từ kết dư quỹ BHXH ngắn hạn nhằm kịp thời hỗ trợ cho NLĐ, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các đối tượng sử dụng lao động khác, hoàn thành trong tháng 9/2021.

- Chỉ đạo, hướng dẫn BHXH Việt Nam nghiên cứu, đề xuất miễn tiền phạt chậm nộp BHXH phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 theo quy định, hoàn thành trong tháng 9/2021.

Bên cạnh đó, Chính phủ giao Bộ Tài chính thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Khẩn trương triển khai các chính sách về giãn, giảm thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành;

- Triển khai chính sách thuế ưu đãi đối với hàng hóa nhập khẩu để tài trợ phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 sau khi được Chính phủ thông qua;

- Xem xét, nghiên cứu tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021;...

Nghị quyết 105/NQ-CP có hiệu lực từ ngày 09/9/2021.

Chế độ hưu trí với NLĐ tại doanh nghiệp phá sản còn nợ tiền BHXH

Ngày 6/9/2021, BHXH Việt Nam ban hành Công văn 2802/BHXH-CSXH thống nhất thực hiện chế độ BHXH đối với người lao động đã đủ các điều kiện bao gồm cả điều kiện về thời gian đã thực đóng vào quỹ BHXH (không bao gồm thời gian còn nợ tiền đóng BHXH) tại các đơn vị sử dụng lao động phá sản còn nợ tiền đóng BHXH như sau:

(i) Về chế độ thai sản đối với trường hợp sinh con, nhận nuôi con nuôi: Người lao động có thời gian đóng BHXH vào quỹ ốm đau, thai sản (không bao gồm thời gian còn nợ tiền đóng BHXH) mà đủ 6 tháng trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật BHXH năm 2014 hoặc 3 tháng trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Luật BHXH năm 2014, nếu đảm bảo căn cứ để xác định người lao động chưa hưởng chế độ thì cơ quan BHXH giải quyết trợ cấp thai sản theo quy định tại thời điểm người lao động sinh con, nhận nuôi con nuôi.

Khi thời gian tham gia BHXH được đóng bổ sung và làm thay đổi mức trợ cấp thì điều chỉnh lại mức hưởng theo quy định của chính sách (tại thời điểm người lao động đủ điều kiện hưởng) để chi trả bổ sung.

(ii) Về chế độ hưu trí: Cơ quan BHXH giải quyết hưởng lương hưu đối với người lao động đủ điều kiện về tuổi và thời gian đã đóng BHXH (không bao gồm thời gian còn nợ tiền đóng BHXH) theo quy định của chính sách tại thời điểm hưởng lương hưu.

Khi thời gian tham gia BHXH được đóng bổ sung thì tính cộng nối thời gian đóng BHXH để điều chỉnh lại chế độ hưu trí theo quy định của chính sách tại thời điểm hưởng lương hưu.

Đồng thời xác định số tiền chênh lệch phát sinh theo quy định của chính sách tiền lương từng thời kỳ để chi trả bổ sung cho người lao động kể từ thời điểm hưởng.

(iii) Về chế độ tử tuất:

- + Giải quyết trợ cấp mai táng đối với thân nhân khi người lao động có từ đủ 12 tháng đóng BHXH bắt buộc trở lên theo quy định
- + Giải quyết hưởng trợ cấp tuất hằng tháng đối với thân nhân khi người lao động có từ đủ 15 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên (không bao gồm thời gian còn nợ tiền đóng BHXH) theo quy định;
- + Giải quyết hưởng trợ cấp tuất một lần đối với thời gian thực đóng BHXH (không bao gồm thời gian nợ BHXH bắt buộc);
- + Để đảm bảo quyền lợi hưởng BHXH lâu dài cho người lao động, chưa giải quyết hưởng trợ cấp tuất đối với người lao động có đủ 15 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên (tính cả thời gian còn nợ tiền đóng BHXH), có thân nhân đủ điều kiện và đề nghị hưởng trợ cấp tuất hằng tháng

(iv) Thủ tục thực hiện

Chế độ thai sản đối với trường hợp sinh con, nhận nuôi con nuôi: Thực hiện như đối với người thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận nuôi con nuôi.

Chế độ hưu trí, tử tuất: Thực hiện như đối với người bảo lưu thời gian tham gia BHXH.

Tiếp tục kéo dài miễn, giảm lãi vay cho khách hàng đến 30/6/2022

Đây là nội dung tại **Thông tư 14/2021/TT-NHNN** sửa đổi Thông tư 01/2020/TT-NHNN về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng ảnh hưởng Covid-19.

Theo đó, việc miễn, giảm lãi, phí cho khách hàng đáp ứng đồng thời các điều kiện như sau:

- Áp dụng với số dư nợ của khoản nợ phát sinh trước ngày 01/8/2021 từ hoạt động cấp tín dụng nhưng không bao gồm các khoản nợ phát sinh từ việc mua, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.
- Nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi đến hạn thanh toán phải nằm trong khoảng thời gian từ 23/01/2021 - 30/6/2022.
- Khách hàng không có khả năng trả nợ đúng hạn nợ gốc và/hoặc lãi theo hợp đồng, thỏa thuận do ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến doanh thu, thu nhập của khách hàng bị giảm.

(Trước đó, tại Thông tư 03/2021/TT-NHNN quy định việc thực hiện miễn, giảm lãi, phí đến ngày 31/12/2021).

Thông tư 14/2021/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 07/9/2021.

Hỗ trợ cho NLĐ có đóng BHTN bị ảnh hưởng bởi Covid-19

Chính phủ vừa ban hành **Nghị quyết 116/NQ-CP** về chính sách hỗ trợ NLĐ và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp như sau:

1. Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Theo đó, hỗ trợ bằng tiền cho các đối tượng sau:

- Người lao động đang tham gia BHTN tại thời điểm ngày 30/9/2021; (Không bao gồm NLĐ đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên).

- NLĐ đã dừng tham gia BHTN do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2021 có thời gian đóng BHTN được bảo lưu (không bao gồm người hưởng lương hưu hàng tháng).

Mức hỗ trợ dựa trên thời gian đóng BHTN nhưng chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp như sau:

- Thời gian đóng BHTN dưới 12 tháng: hỗ trợ 1.800.000 đồng/người.
- Thời gian đóng BHTN từ đủ 12 tháng đến dưới 60 tháng: hỗ trợ 2.100.000 đồng/người.
- Thời gian đóng BHTN từ đủ 60 tháng đến dưới 84 tháng: hỗ trợ 2.400.000 đồng/người.
- Thời gian đóng BHTN từ đủ 84 tháng đến dưới 108 tháng: hỗ trợ 2.650.000 đồng/người.
- Thời gian đóng BHTN từ đủ 108 tháng đến dưới 132 tháng: hỗ trợ 2.900.000 đồng/người.
- Thời gian đóng BHTN từ đủ 132 tháng trở lên: hỗ trợ 3.300.000 đồng/người.

Thời gian thực hiện việc hỗ trợ NLĐ từ ngày 01/10/2021 và hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/12/2021.

2. Giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19

Theo đó, người sử dụng lao động được giảm mức đóng từ 1% xuống còn 0% quỹ tiền lương tháng của người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

Thời gian thực hiện giảm mức đóng : 12 tháng, kể từ ngày 01/10/2021 đến hết 30/09/2022

VĂN BẢN KHÁC

- ❖ Theo Công văn số 3419/TCT-CS ngày 13/09/2021 của TCT về việc gia hạn nộp thuế.
- ❖ Theo Công văn số 10918/BTC-CST ngày 22/9/2021 của BTC về việc xin ý kiến dự án Nghị định về thuế giá trị gia tăng.
- ❖ Theo Công văn số 10947/BTC-TCHQ ngày 22/9/2021 của BTC về việc Thực hiện NQ 106/NQ-CP về chính sách thuế hàng hóa NK để tài trợ phòng, chống dịch Covid-19.
- ❖ Theo Công văn số 34762/CTHN-TTHT ngày 14/9/2021 của Cục thuế HN về việc xác định chi phí được trừ thuế TNDN, thuế TNCN đối với quà tặng.
- ❖ Theo Công văn số 34731/CTHN-TTHT ngày 14/9/2021 của Cục thuế HN về việc sử dụng hóa đơn điện tử.